

# Tác động của làn sóng dịch Covid-19 thứ tư đến thị trường lao động Việt Nam

VŨ NGỌC THÙY DƯƠNG\*  
CHU ĐỨC HIỆP\*\*

Đại dịch Covid-19, nhất là đợt bùng phát lần thứ tư, đã gây sức ép nặng nề về mọi mặt cho nền kinh tế Việt Nam nói chung và cho thị trường lao động nói riêng. Thực tế này đặt ra những thách thức lớn cho Chính phủ trong nỗ lực đạt được các mục tiêu tăng trưởng năm 2021. Bài viết đánh giá những tác động của làn sóng dịch Covid-19 lần thứ tư tới thị trường lao động Việt Nam, từ đó đề xuất những giải pháp phát triển trong thời gian tới.

## THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM BỊ ẢNH HƯỞNG MẠNH BỞI LÀN SÓNG DỊCH COVID-19 LẦN THỨ TƯ

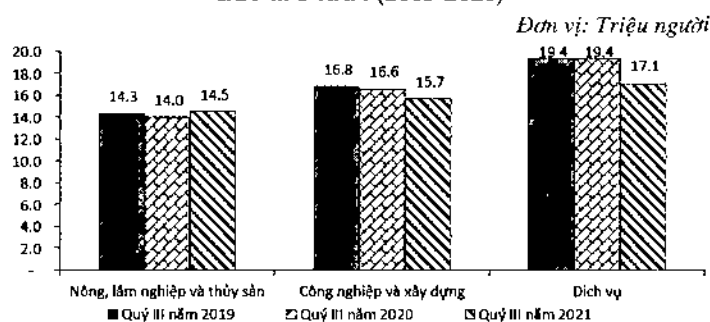
### Chuyển dịch lao động và thiếu việc làm

Đại dịch Covid-19 khiến tổng số lao động có việc làm trong nền kinh tế giảm mạnh 2,43% trong năm 2020, trong khi xu hướng trung bình trong các năm trước tăng 0,72%/năm. Đặc biệt, với sự xuất hiện của biến chủng Delta, tác động của đại dịch Covid-19 đến thị trường lao động ngày càng nghiêm trọng. Cụ thể, trong quý III/2021, đại dịch Covid-19 đã tác động mạnh đến cả phía cung và cầu lao động. Ở phía cung, số người tham gia lực lượng lao động giảm nghiêm trọng, mức giảm 3,9% so với quý trước và 4,1% so với cùng kỳ 2020. Cụ thể, theo Tổng cục Thống kê, lao động từ 15 tuổi trở lên có việc làm trong quý III/2021 là 47,2 triệu người, giảm 2,6 triệu người so với quý trước và giảm 2,7 triệu người so với cùng kỳ năm trước. Xu hướng này cũng thấy được ở cả khu vực thành thị và nông thôn. Lao động có việc làm ở khu vực thành thị là gần 17,0 triệu người, giảm 962,6 nghìn người so với quý trước và giảm 251,8 nghìn người so với cùng kỳ năm trước; số có việc làm ở nông thôn là gần 30,2 triệu người, giảm 1,6 triệu người so với quý trước và giảm 2,5 triệu người so với cùng kỳ năm trước. Trong quý III/2021, lao động có việc làm trong ngành nông,

lâm nghiệp và thủy sản đạt 14,5 triệu người, tăng 673,1 nghìn người so với quý trước và tăng 479,0 nghìn người so với cùng kỳ năm trước; ngành công nghiệp và xây dựng là 15,7 triệu người, giảm 952,5 nghìn người so với quý trước và giảm 960,1 nghìn người so với cùng kỳ năm trước; ngành dịch vụ là 17,1 triệu người giảm 2,3 triệu người so với quý trước và cùng kỳ năm trước (Hình 1).

Đại dịch Covid-19 đã tác động đến các ngành kinh tế và thúc đẩy quá trình dịch chuyển lao động từ năm 2020. Tuy vậy, khác với xu hướng dịch chuyển lao động đã diễn ra trước đó, việc kéo dài các biện pháp kiểm soát nghiêm ngặt trong quý III/2021 đã làm giảm mạnh lao động trong cả khu vực công nghiệp, xây dựng, dịch vụ. Ngược lại, lao động trong ngành nông nghiệp lại có xu hướng tăng, trái ngược với những xu hướng thường thấy trước đây, chủ yếu là do số lao động mất việc tại các tỉnh, thành phố phía Nam quay trở về địa phương và làm việc trong ngành nông nghiệp. Cụ thể, lao động có việc làm trong ngành công nghiệp, xây dựng giảm 5,7% so với quý trước và 5,8% so với cùng kỳ năm trước; ngành dịch vụ giảm 8,8% so với quý trước và cùng kỳ năm trước; trong khi khu vực

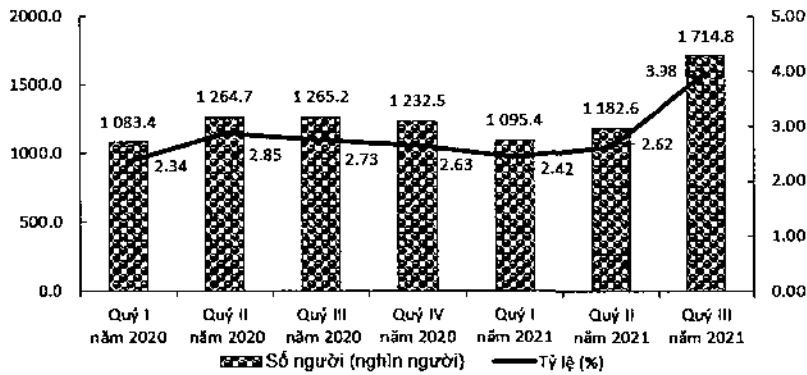
HÌNH 1: LAO ĐỘNG CÓ VIỆC LÀM CHIA THEO KHU VỰC KINH TẾ, QUÝ III 3 NĂM (2019-2021)



Nguồn: Tổng cục Thống kê

\*, \*\*, Khoa Toán - Tin học, Học viện Quân y

HÌNH 2: SỐ NGƯỜI VÀ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP TRONG ĐỘ TUỔI LAO ĐỘNG, CÁC QUÝ NĂM 2019 VÀ NĂM 2021



Nguồn: Tổng cục Thống kê

nông - lâm - thủy sản tăng 4,9% so với quý trước, 4,8% so với cùng kỳ năm trước.

Tác động của biện pháp phong tỏa cũng đã ảnh hưởng tới khu vực phi chính thức, nên khu vực này đã không còn là bệ đỡ cho lao động từ khu vực chính thức như thường thấy trước đây. Điều này dẫn đến tình trạng nhiều người lao động không thể tìm được việc làm, kể cả việc làm tạm thời trong giai đoạn này. Trong quý III/2021, số lao động có việc làm chính thức là 15,1 triệu người, giảm 468,9 nghìn người so với quý trước và giảm 657,0 nghìn người so với cùng kỳ năm trước; số lao động có việc làm phi chính thức ngoài hộ nông, lâm nghiệp và thủy sản là 18,0 triệu người, giảm 2,9 triệu người so với quý trước và giảm 2,7 triệu người so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ lao động có việc làm phi chính thức quý III/2021 là 54,5%, giảm 2,9 điểm phần trăm so với quý trước và giảm 2,3 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ lao động phi chính thức khu vực thành thị là 46,2%, giảm 2,4 điểm phần trăm so với quý trước và giảm 3,0 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước, tỷ lệ này ở khu vực nông thôn là 61,8%, giảm 2,9 điểm phần trăm so với quý trước và giảm 1,0 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước.

Ở phía cầu, dịch bệnh kéo dài và phức tạp khiến nhiều doanh nghiệp không còn sức chống đỡ, phải thu hẹp sản xuất hoặc rời khỏi thị trường, dẫn đến một lượng lớn lao động bị mất việc. Tỷ lệ số người thiếu việc làm trong độ tuổi quý III/2021 tăng lên mức cao nhất trong vòng 10 năm qua, với hơn 1,8 triệu người, tăng 700,3 nghìn người so với quý trước và tăng 620,0 nghìn người so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ thiếu việc làm của lao động trong độ tuổi quý III/2021 là 4,46%, tăng 1,86 điểm phần trăm so với quý trước và tăng 1,74 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ thiếu việc làm của lao động trong độ tuổi ở khu vực thành thị cao hơn so với khu vực nông thôn (tương ứng là 5,33% và 3,94%). Điều này khác với xu hướng thị trường lao động thường được quan sát ở nước ta với tình trạng thiếu việc làm ở khu vực nông thôn thường nghiêm trọng hơn so với thành thị.

Theo Tổng cục Thống kê, diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 lần thứ tư và thời gian giãn cách xã hội kéo

dài ở nhiều địa phương cũng đã đẩy tỷ lệ thất nghiệp trong quý này vượt xa con số 2% như thường thấy. Số người thất nghiệp trong độ tuổi lao động quý III/2021 là hơn 1,7 triệu người, tăng 532,2 nghìn người so với quý trước và tăng 449,6 nghìn người so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động là 3,98%, tăng 1,36 điểm phần trăm so với quý trước và tăng 1,25 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước (Hình 2).

### Thiếu hụt lao động tại các trung tâm công nghiệp lớn

Tác động nặng nề của đại dịch Covid-19 tại nhiều địa phương, đặc biệt là tại các trung tâm kinh tế lớn khiến số lượng lớn lao động phải nghỉ việc, mất việc và thiếu việc làm. Dữ liệu của Tổng cục Thống kê cho thấy, có tới 40/63 địa phương có chỉ số sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp tại thời điểm 01/9/2021 giảm so cùng thời điểm năm trước; trong đó, 6 địa phương có tốc độ giảm lao động trên 50% và 4/63 địa phương có chỉ số sử dụng lao động giảm trên 20%. Tình trạng lao động tại các trung tâm công nghiệp lớn về quê đang diễn ra.

Theo Tổng cục Thống kê, có tới 1,3 triệu lao động từ các vùng động lực kinh tế, như: TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh Đông Nam Bộ khác, trở về quê sau thời gian dài chịu ảnh hưởng của dịch bệnh. Điều này đặt ra nhiều lo ngại cho khả năng đáp ứng nhu cầu lao động khi phục hồi sản xuất kinh doanh sắp tới.

Tình trạng thiếu hụt lao động sẽ là lực cản mạnh đối với tăng trưởng kinh tế Quý cuối năm 2021. Kết quả khảo sát đánh giá tác động của đại dịch Covid-19 trên phạm vi toàn quốc của Tổng cục Thống kê cũng cho thấy, trong số 22.764 doanh nghiệp có 17,8% doanh nghiệp bị thiếu hụt lao động. Tỷ lệ doanh nghiệp thiếu hụt lao động cao nhất thuộc vùng Đông Nam Bộ, với 30,6%. Trong đó, các địa phương thiếu hụt cao là Bình Dương (36,9%); Bình Phước (34,4%) và TP. Hồ Chí Minh (31,8%). Một số ngành thiếu hụt nhiều lao động nhất gồm: ngành sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học (55,6%); sản xuất da và các sản phẩm liên quan (51,7%); sản xuất trang phục (49,2%); sản xuất thiết bị điện (44,5%); ngành dệt (39,5%). Điều này ảnh hưởng rất lớn đến khả năng phục hồi sản xuất khi đó đều là các ngành, lĩnh vực xuất khẩu chủ lực.

Ngoài ra, còn một yếu tố khác cũng khá quan trọng là lao động chuyên gia, lao động kỹ thuật cao từ nước ngoài vào Việt Nam. Hiện nay, khơi thông dòng lao động này vẫn còn khá nhiều vướng mắc do các quy định liên quan đến kiểm soát dịch bệnh, cũng như những chính sách lao động nước ngoài mới ban hành cần phải được sửa đổi sớm. Ví dụ, Nghị định số 152/2020/NĐ-CP, ngày 30/12/2020 quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam quy định “lao động là công dân nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam theo diện “chuyên gia” phải đáp ứng các tiêu chuẩn mới: có bằng đại học trở lên, có ít nhất 3 năm kinh nghiệm làm việc trong chuyên ngành được đào tạo phù hợp với vị trí công việc dự kiến hoặc lao động người nước ngoài phải có 5 năm kinh nghiệm ở nước ngoài và có chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí công việc dự kiến, trừ diện đặc biệt do Thủ tướng quyết định... hoặc các vướng mắc liên quan đến quy định bằng cấp đại học đúng chuyên ngành, cũng như việc đơn giản thủ tục hồ sơ, đặc biệt với lao động đang làm cho các doanh nghiệp ở Việt Nam.

## NHỮNG GIẢI PHÁP CẦN THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

Để hạn chế những tác động của đại dịch Covid-19, khôi phục lại thị trường lao động, theo nhóm tác giả, trong thời gian tới, cần thực hiện các giải pháp sau:

### Đối với Nhà nước

Trong ngắn hạn, tập trung thực hiện hiệu quả các giải pháp, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và bảo đảm an sinh xã hội, sức khỏe cho người lao động trong điều kiện trạng thái “bình thường mới”. Trước mắt, giảm chi phí doanh nghiệp vẫn là điều kiện tiên quyết giúp doanh nghiệp phục hồi. Cần tiếp tục rà soát để giảm các khoản phí và thay đổi cách tiếp cận theo hướng phủ rộng và giảm chi phí xác định đối tượng thụ hưởng. Giảm, giãn tối đa chi phí logistics, đặc biệt logistics phục vụ xuất khẩu. Tiếp tục hỗ trợ chi phí giữ lao động của doanh nghiệp, đặc biệt các doanh nghiệp vừa và lớn.

Bên cạnh đó, tiếp tục thực hiện các chế độ bảo đảm an toàn phòng, chống dịch cho người lao động để người lao động yên tâm sản xuất, kinh doanh. Rà soát sửa đổi kịp thời và tích cực triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ người

lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 68/NQ-CP, ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19. Các địa phương có người lao động làm việc tại các tỉnh, thành phố phía Nam chủ động phối hợp với các tỉnh phía Nam cùng chăm lo và có chính sách hỗ trợ cho người lao động của địa phương mình yên tâm ở lại làm việc, thay vì chỉ lên phương án đón người lao động về quê, dẫn đến đứt gãy nguồn nhân lực khi các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam kiểm soát tốt dịch bệnh.

Trong trung và dài hạn, cần nâng cao hiệu quả hoạt động kết nối, điều tiết cung - cầu lao động. Theo đó, nắm bắt diễn biến cung - cầu lao động trên thị trường. Có kế hoạch, giải pháp kết nối cung - cầu lao động, giải quyết khó khăn về thiếu hụt lao động tại các vùng, khu vực sản xuất trọng điểm, nắm kỹ sát nhu cầu sử dụng lao động cả về số lượng, ngành nghề, trình độ rà soát, tập hợp đầy đủ thông tin thực trạng lao động, việc làm, trình độ nguồn cung lao động để làm cơ sở điều tiết, kết nối cung - cầu lao động. Tổ chức kết nối cung cầu lao động thuận tiện, kịp thời, khả thi thông qua các hoạt động tổ chức các phiên giao dịch việc làm.

Cần xây dựng các ứng dụng thu thập thông tin cung - cầu lao động có kết nối với cơ sở dữ liệu chung của quốc gia, như: cơ sở dữ liệu dân cư, bảo hiểm xã hội, đăng ký thành lập doanh nghiệp và dữ liệu thuế để nắm bắt tình trạng hoạt động của doanh nghiệp, tình trạng tham gia hoạt động kinh tế của người lao động; từ đó, có các chính sách ứng phó kịp thời hỗ trợ cho người lao động và người sử dụng lao động.

Chú trọng và nâng cao chất lượng hoạt động dự báo ngắn hạn, trung hạn và dài hạn về nhu cầu nguồn nhân lực, nhu cầu việc làm và nhu cầu đào tạo trong lĩnh vực ngành, nghề chịu tác động của cách mạng công nghiệp. Đẩy mạnh thu hút và tập trung nguồn lực để thúc đẩy đào tạo - đào tạo lại, nâng cao kỹ năng nghề cho người lao động đáp ứng với thời kỳ số hóa. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển giáo dục nghề nghiệp, cũng như nghiên cứu, khai thác kinh nghiệm quốc tế. Đặc biệt, trong đào tạo nhân lực cần nhấn mạnh kỹ năng cốt lõi, kỹ năng mềm, kỹ năng số, kỹ năng ngoại ngữ, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp thể hiện từ khâu đào tạo bồi dưỡng nhà giáo, phát triển chương trình và tổ chức đào tạo, kiểm tra đánh giá. Các chương trình giảng dạy mới sẽ bao gồm các kỹ năng thiết yếu cho lực lượng lao động trong tương lai, mà máy móc công nghệ không thể thay thế, như: giao tiếp, giải quyết vấn đề, sáng tạo, cộng tác và tư duy phản biện.

### Về phía doanh nghiệp

Các doanh nghiệp cần biến thách thức trong đại dịch Covid-19 thành cơ hội phát triển cho mình. Bên



Dịch Covid-19 tác động nặng nề đến doanh nghiệp và người lao động

cạnh những tác động tiêu cực, đại dịch Covid-19 cũng là cơ hội để các doanh nghiệp cải tiến kỹ thuật, ứng dụng công nghệ, tăng năng suất lao động.

Tuy nhiên trở ngại là thị trường lao động Việt Nam vẫn có khoảng 75% lao động không được đào tạo chuyên môn kỹ thuật. Đây là hạn chế lớn của nền kinh tế trong bối cảnh đại dịch vẫn đang lan rộng và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ. Vì vậy, trong thời gian tới, cần có chính sách đào tạo, đào tạo lại nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, để thích ứng với việc làm mới khi tham gia thị trường lao động.

Đối với lao động ngừng việc do doanh nghiệp phải tạm dừng sản xuất hoặc có người lao động về quê, các doanh nghiệp thực hiện các biện pháp nhằm "giữ chân" lao động, như: chủ động giữ thông tin, liên lạc để sẵn sàng kêu gọi người lao động quay trở lại sản xuất khi tình hình dịch được kiểm soát thông qua lập các nhóm trên mạng xã hội, internet với người lao động.

Mặt khác, các doanh nghiệp có thể áp dụng các biện pháp ngừng việc có trả lương, hoặc tạm hoãn/nghỉ việc không lương thay cho việc chấm dứt hợp đồng lao động để "giữ chân" lao động...

#### Đối với người lao động

Đại dịch Covid-19 đã làm thay đổi tư duy, định hướng của rất nhiều người. Trước những ảnh hưởng khủng khiếp của đại dịch, về quê phát triển kinh tế

cũng là một định hướng, mà nhiều người lựa chọn. Ngoài ra, người lao động khi mất việc cũng nên cân nhắc chuyển dịch sang các ngành kinh tế khác để có nhiều cơ hội hơn. Dịch Covid-19 tác động đến tất cả các ngành kinh tế, nhưng mức độ tác động không giống nhau. Vì thế, người mất việc nên nghiên cứu và tìm kiếm cơ hội trong các ngành này.

Thêm vào đó, người lao động cũng có thể tận dụng thời gian để tích lũy thêm kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm cho bản thân. Cùng với sự phát triển của thương mại điện tử, các kênh làm việc và học tập online ra đời rất nhiều. Vì thế, người lao động có thể tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn, học thêm kỹ năng mới hoặc làm một công việc online.

Có thể nói, trong bối cảnh đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp hiện nay, người lao động cần phải học cách "sống chung" với đại dịch. Sau đại dịch, người mất việc vẫn còn có rất nhiều cơ hội để phát triển nếu họ đủ cố gắng. Điều quan trọng mà họ cần làm bây giờ là không ngừng nâng cao năng lực của bản thân để đón đầu khi cơ hội tới. □

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Diễn đàn Nhip đập kinh tế Việt Nam (2021). *Tổng quan kinh tế Việt Nam 2021-2022: Phục hồi, cơ hội và rủi ro*, công bố vào tháng 10/2021
2. Navigos Group (2021). *Báo cáo về "Thị trường lao động trong làn sóng Covid thứ 4: Thực trạng và Hướng đi"*, công bố vào tháng 10/2021
3. Tổng cục Thống kê (2021). *Báo cáo tác động của dịch Covid-19 đến tình hình lao động, việc làm quý III và 9 tháng năm 2021*
4. Nhật Dương (2021). *Triển vọng nào phục hồi thị trường lao động trong năm 2021?*, truy cập từ <https://vneconomy.vn/trien-vong-nao-phuc-hoi-thi-truong-lao-dong-trong-nam-2021.htm>